TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2026/DS-ST
Ngày: 27/02/2026
V/v: "Tranh chấp hợp đồng mua bán"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Thành.

2. Ông Phạm Văn Sáu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Kim Dung - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau *tham gia phiên tòa*: Ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 351/2025/TLST - DS ngày 20 tháng 11 năm 2025 về *"Tranh chấp hợp đồng mua bán"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62a/2026/QĐXXST- DS ngày 23 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị Duy P, sinh năm 1984 – Chủ Hộ kinh doanh Đại lý T1

Địa chỉ: Khóm A, phường B, tỉnh Cà Mau.

Nơi ở hiện nay: Ấp 12, xã Vĩnh Hậu, tỉnh Cà Mau

Bị đơn: Ông Đặng Thanh T, sinh năm 1975

Bà Lê Thị Mỹ A, sinh năm 1979

Địa chỉ: Ấp V, xã V, tỉnh Cà Mau.

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11/7/2025 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Phan Thị Duy P – Chủ Hộ kinh doanh Đại lý T1 trình bày: Từ năm 2022 đến năm 2024, hộ kinh doanh Đại lý T1 có bán thuốc nuôi trồng thủy sản, thức ăn nuôi tôm cho vợ chồng ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị Mỹ A, hình thức thanh toán là đến cuối vụ thu hoạch tôm ông T và bà M A sẽ thanh toán toàn bộ tiền

nợ cho cửa hàng. Đến ngày 02/01/2024 hộ kinh doanh Đai lý Tân Quang M1 và ông Đặng Thanh T, bà Lê Thị Mỹ A có ký kết hợp đồng mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản. Hộ kinh doanh Đại lý T1 đã giao đầy đủ số lượng thức ăn tôm và thuốc thủy sản theo đơn đặt hàng của ông T và bà Mỹ A. Trong quá trình giao dịch, ông T và bà M A không thực hiện trả tiền đúng theo thỏa thuận. Ngày 30/4/2025, bà Lê Thị Mỹ A có ký xác nhận công nợ với hộ kinh doanh Đ ký Tân Quang M1 với số tiền là 279.969.000 đồng. Hộ kinh doanh Đại lý T1 đã nhiều lần yêu cầu ông T và bà M A thanh toán công nợ nhưng ông T và bà M A chưa thanh toán nợ. Nay, bà yêu cầu ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị Mỹ A thanh toán tiền mua thức ăn tôm và thuốc thủy sản còn thiếu là 279.969.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 01/5/2025 đến ngày xét xử là 10%/năm. Ngoài ra, bà không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn là ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị Mỹ A trình bày (Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 09/12/2025): Ông T và bà M A thừa nhận có mua thức ăn tôm và thuốc thủy sản của Hộ kinh doanh Đại lý T1 do bà Phan Thị Duy P làm chủ hộ từ năm 2022 đến khoảng tháng 4 năm 2024. Ngày 02/01/2024, ông T và bà M A có ký hợp đồng mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản với đại lý T1, hình thức trả nợ là đến cuối vụ thu hoạch tôm sẽ thanh toán hết cho đại lý. Do nuôi tôm thất bại nên ông T và bà M A không thanh toán đầy đủ công nợ cho bà Phan Thị Duy P, đến ngày 30/4/2025, bà Mỹ A có ký xác nhận công nợ với đại lý T1 số tiền là 279.969.000 đồng. Nay bà Phan Thị Duy P – chủ hộ kinh doanh đại lý T1 khởi kiện thì ông, bà đồng ý trả số tiền 279.969.000 đồng, đối với số tiền lãi thì ông T và bà M A không đồng ý thanh toán do hai bên không có thỏa thuận lãi suất. Ngoài ra, ông, bà không có ý kiến trình bày gì khác.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau:*

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Duy P – chủ hộ kinh doanh đại lý T1, buộc ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị Mỹ A trả cho bà Phan Thị Duy P – chủ hộ kinh doanh đại lý T1 số tiền mua thức ăn tôm và thuốc thủy sản là 279.969.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 01/5/2025 đến ngày xét xử (ngày 27/02/2026) lãi suất 10%/năm.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị Mỹ A phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán giữa nguyên đơn là bà Phan Thị Duy P – chủ hộ kinh doanh đại lý T1 và bị đơn là ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị Mỹ A có nơi cư trú tại ấp V, xã V, tỉnh Cà Mau. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Bà Phan Thị Duy P – chủ hộ kinh doanh đại lý T1 có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Ông Đặng Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và bà Lê Thị Mỹ A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Duy P – chủ hộ kinh doanh đại lý T1 yêu cầu ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị Mỹ A trả tiền mua thức ăn tôm và thuốc thủy sản là 279.969.000 đồng; Hội đồng xét xử thấy rằng: Bà Phan Thị Duy P – chủ hộ kinh doanh Tân Quang M1 và ông Đặng Thanh T, bà Lê Thị Mỹ A cùng thống nhất xác định ngày 02/01/2024 bà Phan Thị Duy P – chủ hộ kinh doanh Tân Quang M1 và ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị Mỹ A có ký hợp đồng mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản với nhau. Như vậy, quan hệ mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản giữa bà Phan Thị Duy P – chủ hộ kinh doanh Tân Quang M1 và ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị Mỹ A là hợp đồng mua bán tài sản được quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự.

Ngày 30/4/2025 bà Lê Thị Mỹ A ký đối chiếu công nợ số tiền 279.969.000 đồng. Ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị Mỹ A thừa nhận còn nợ lại tiền hợp đồng mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản số tiền 279.969.000 đồng và đồng ý trả cho bà Phan Thị Duy P – chủ hộ kinh doanh Tân Quang M1 số tiền này. Đây là sự tự nguyện của đương sự và phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[2.2] Xét yêu cầu tính tiền lãi của bà Phan Thị Duy P – chủ hộ kinh doanh đại lý T1 tính từ ngày 01/5/2025 đến ngày xét xử (ngày 27/02/2026) là 10%/năm đối với số tiền 279.969.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Hội đồng xét xử thấy rằng do ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị Mỹ A không thực hiện đúng theo thỏa thuận nên bà Phan Thị Duy P – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M1 yêu cầu tính lãi suất của số tiền nợ nêu trên theo quy định pháp luật là phù hợp quy định tại khoản 3 Điều 440 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận. Do các bên không thỏa thuận với nhau về mức lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền nên lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ Luật dân sự là 10%/năm (0,83%/tháng).

Thời điểm ông Đặng Thanh T, bà Lê Thị Mỹ A vi phạm thỏa thuận là từ ngày 01/5/2025. Lãi suất được tính như sau:

279.969.000 đồng x 0,83%/tháng x 9 tháng 26 ngày = 22.029.721 đồng.

[2.3] Ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị Mỹ A xác định bà Phan Thị Duy P – chủ hộ kinh doanh đại lý T1 và ông, bà có thỏa thuận chiết khấu lại (chiết khấu 12%) đối với số tiền mà ông T và bà Mỹ A đã thanh toán cho đại lý. Tuy nhiên, ông T và bà M A không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[3] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Án phí: Ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị Mỹ A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227, Điều 228, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, Điều 430, Điều 440, Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Duy P – Chủ hộ kinh doanh đại lý T1 đối với ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị Mỹ A.

Buộc ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị Mỹ A trả cho bà Phan Thị Duy P – Chủ hộ kinh doanh đại lý T1 số tiền 301.998.721 đồng (Trong đó, nợ gốc là 279.969.000 đồng và nợ lãi là 22.029.721 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông ông Đặng Thanh T và bà Lê Thị Mỹ A phải chịu là 15.099.936 đồng. Bà Phan Thị Duy P – Chủ hộ kinh doanh đại lý T1 đã nộp tạm ứng án phí số tiền 7.130.000 đồng theo biên lai thu số 0004999 ngày 20 tháng 11 năm 2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Cà Mau; bà Phan Thị Duy P – Chủ hộ kinh doanh đại lý T1 được hoàn lại số tiền đã nộp.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 26 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sư;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND KV7 - Cà Mau;
- Phòng THADS KV7- Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Mỹ Ghết